

Bản án số : 04/2017/DS-ST

Ngày : 25/9/2017

V/v : *Tranh chấp quyền sử dụng đất*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Phương Như

Các hội thẩm:

1, Ông Lê Thanh Hà;

2, Ông Bùi Đình Sỹ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 và ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Khắc T; sinh năm: 1950; địa chỉ: Thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Hết tuổi lao động - Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông Võ Khắc K; sinh năm: 1950; trú tại: Thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Hết tuổi lao động - Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954- Vắng mặt.

- Bà Đặng Thị L, sinh năm 1957- Vắng mặt.

- Ông Võ Khắc Q , sinh năm 1962- Vắng mặt.

- Ông Võ Khắc M, sinh năm 1968- Vắng mặt.

- Bà Võ Thị V, sinh năm 1961- Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Võ Thị G, sinh năm 1956; địa chỉ: Khối 7, phường Quang T, thành phố V, tỉnh Nghệ An- Vắng mặt.

- Ông Võ Khắc T, sinh năm 1972; địa chỉ: 61/7H, đường Tân X, xã Tân X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai có tại hồ sơ, nguyên đơn ông Võ Khắc T trình bày: Vào năm 1968 bố mẹ tôi là ông Võ Khắc H và bà Nguyễn Thị T được hợp tác xã Thái Y cấp một thửa đất với diện tích 350 m² tại thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 1975 bố mẹ tôi làm hai gian nhà ngói và cho vợ chồng tôi ra ở riêng trên thửa đất đó từ năm 1975 đến năm 1992. Sau đó, do mẹ vợ tôi ốm nặng không có người chăm sóc nên vợ chồng tôi phải về bên ngoại ở. Khi vợ chồng tôi về bên ngoại ở chỉ bàn giao cho ông Võ Khắc K (là anh trai của ông T) phần tài sản trên đất, còn bố mẹ tôi có đưa cho vợ tôi 1.500.000 đồng là tiền tài sản của tôi, còn phần đất ở của tôi không giao lại cho vợ chồng ông K. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án xử buộc ông Võ Khắc K phải trả cho tôi một nửa thửa đất nói trên.

Tại bản tự khai, bị đơn ông Võ Khắc K trình bày: Vào cuối năm 1975, đầu năm 1976 Hợp tác xã Bình Đ có chủ trương cấp đất cho một số hộ gia đình đông con sắp xây dựng gia đình nên bố mẹ tôi được Hợp tác xã Bình Đ cấp cho diện tích đất là 350m². Sau khi được cấp đất thì bố, mẹ tôi lên xã Đức N mua hai gian nhà về dựng trên thửa đất đó. Cùng thời điểm, em trai tôi là ông Võ Khắc T lấy vợ nên bố mẹ tôi đã cho vợ chồng ông T đến ở trên thửa đất đó từ năm 1976 cho đến năm 1990. Trong quá trình sinh sống, ông T có xây dựng được 1 cái sân, 1 nhà bếp và 1 vụn gạch trên thửa đất đó. Năm 1990, mẹ vợ ông T đến gia đình tôi trao đổi để cho ông T về bên ngoại ở cho yên lòng. Vì vậy, việc đất đai nhà cửa đã giải quyết xong khi ông T chuyển đi. Nay, ông Võ Khắc T yêu cầu được chia 175m² đất thì tôi không chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Bà Nguyễn Thị H- vợ ông Võ Khắc T trình bày: Thửa đất đang tranh chấp có nguồn gốc là của Hợp tác xã Bình Đ cấp cho bố mẹ chồng tôi vào năm 1968. Năm 1975, bố mẹ chồng tôi mua 2 gian nhà ngói tại xã Đức N về dựng trên thửa đất đó và cho vợ chồng tôi ra ở riêng tại đó từ năm 1975 cho đến năm 1992. Trong thời gian ở đó, chúng tôi đã nâng cấp nhà, làm sân gạch, mua đá đổ trong vườn. Năm 1992, vợ chồng chúng tôi về bên nhà bố mẹ đẻ của tôi ở nên đã giao lại nhà và tài sản trên đất cho ông Võ Khắc K, còn đất ở thì không giao. Hiện nay gia đình tôi đang ở bên ngoại, chưa có chỗ ở nên yêu cầu ông K phải chia đôi thửa đất đó cho gia đình tôi.

- Bà Đặng Thị L trình bày: Vào đầu năm 1990, vợ chồng chúng tôi cùng các con đã về ở trên thửa đất đó cho đến nay và thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước đầy đủ. Vì vậy, đề nghị Tòa án căn cứ vào pháp luật để giải quyết.

- Ông Võ Khắc Q, ông Võ Khắc M, bà Võ Thị G, bà Võ Thị V, ông Võ Khắc T (là em ruột của ông Võ Khắc T và ông Võ Khắc K) trình bày thống nhất nguồn gốc thửa đất đang tranh chấp giữa ông Võ Khắc T và ông Võ Khắc K là của bố mẹ để lại, trước đây bố mẹ cho ông T ở và đến nay thì ông K đang ở tại đó. Vì vậy, đề nghị Tòa án căn cứ vào pháp luật giải quyết, bản thân chúng tôi không có tranh chấp, không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa chỉ có mặt nguyên đơn ông Võ Khắc T, còn nguyên đơn ông Võ Khắc K cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Tại phiên tòa ông Võ Khắc T yêu cầu ông Võ Khắc K di dời số tài sản trên đất bao gồm: Nhà bếp, nhà tắm, bể nước, xưởng rom, cây lưu niên và trả lại cho ông 155m² đất. Số tài sản trên đất còn lại bao gồm: Hàng rào, Giếng nước, sân bê tông và đường vào rào xưởng rom ông Võ Khắc T đề nghị trả lại bằng tiền cho ông Võ Khắc K với 30% theo giá do Hội đồng định giá đưa ra ngày 15/02/2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử và phân tích đánh giá các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã đưa ra quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 9 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 50; Khoản 5 Điều 106; Khoản 1 Điều 136 Luật đất đai năm 2003; Điều 255, 256, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2005: Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Võ Khắc T về việc yêu cầu ông Võ Khắc K trả lại diện tích đất còn lại tại thửa 563, tờ bản đồ số 1a

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Qua xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận mảnh đất có diện tích 350m² tại thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đức Thọ đã được thể hiện ở tờ bản đồ 299 và sổ địa chính mà giữa ông Võ Khắc K, Võ Khắc T đang tranh chấp có nguồn gốc trước đây do do HTX Bình Đ cấp cho ông Võ Khắc H và bà Nguyễn Thị T (Bố, mẹ của ông T, ông K) mảnh đất này, cả hai gia đình ông T, ông K đều có thời gian sinh sống, các anh chị, em không có tranh chấp về di sản thừa kế và xác định bố mẹ đã phân chia cho ông T, ông K. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ kiện “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa nguyên đơn ông Võ Khắc T và bị đơn ông Võ Khắc K theo quy định tại Khoản 9 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 50; Khoản 1 Điều 136 Luật đất đai năm 2003, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn Võ Khắc K cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, bà Đặng Thị L, ông Võ Khắc Q, ông Võ Khắc M, bà Võ Thị G, bà Võ Thị V, ông Võ Khắc T) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt những người này là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Đây là vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý năm 2013 và xét xử vào năm 2014. Sau đó, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm và y án. Tuy nhiên, quá trình thi hành bản án phúc thẩm không thể tiến hành được vì khi tiến hành thẩm định tại chỗ, Tòa án nhân dân huyện Đ đã không xác định trên diện tích 155m² đất có tài sản gì dẫn đến việc Tòa án hai cấp sơ thẩm và phúc thẩm xác định diện tích 155m² đất là đất trống. Ngày 27/3/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ra Quyết định giám đốc thẩm số 27/2017/DS-GĐT quyết định hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 27/2014/DS-PT ngày 05/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2014/DS-ST ngày 02/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giao cho Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ giải quyết lại. Ngày 08/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ tiến hành thụ lý vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Võ Khắc K có biểu hiện chống đối, không hợp tác như: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với ông K về việc tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần, nhưng một lần ông K đến sau đó tự ý bỏ về không chịu làm việc (ngày 16/5/2017), còn một lần ông K không có mặt (ngày 13/6/2017), nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã ra Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản đang tranh chấp tuy nhiên tại các buổi thẩm định tại chỗ tài sản thì ông K cùng với gia đình chống đối quyết liệt, với những hành vi như: Đổ các chất bẩn, chất thải ra ngoài cổng, chửi bới, nhục mạ cán bộ, đóng cổng không cho đoàn cán bộ vào làm việc... Gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án.

Ngày 15/02/2017 thực hiện việc ủy thác của Tòa án cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ đã tiến hành thẩm định tại chỗ và ra Quyết định định giá tài sản trên phần đất đang tranh chấp. Theo biên bản thẩm định tại chỗ và biên bản định giá tài sản ngày 15/02/2017, trên phần đất đang tranh chấp có các loại tài sản trị giá như sau:

- Tường rào bao gồm 02 đoạn (Đoạn 1 dài 22m x 1,8m; đoạn 2 1,4m x 0,11m xây bằng gạch dày 11cm và lưới B40 kích thước 1,4m x 0,9m) trị giá 968.000đ;
- Sân bê tông dày 10cm gồm 02 khoảng (Khoảng 1 có kích thước 3m x 4,78m, khoảng 02 có kích thước 4m x 10,3m) trị giá 6.967.000đ;
- 02 bể nước (01 bể gồm 02 ống, 01 bể gồm 03 ống) trị giá 3.175.000đ;
- Giếng nước gồm 09 ống trị giá 3.033.000đ;
- 01 nhà tắm xây bằng gạch, lợp proximăng (1,2m x 1,7m) trị giá 1.056.000đ;
- 01 khoản sân bằng bê tông (nền giếng) 4,7m x 5,2m trị giá 1.466.000đ;
- 01 nhà bếp xây bằng gạch dày 10cm, lợp ngói rộng 3,3m, dài 3,7m cao áp mái 2,6m, đỉnh 3,5m trị giá 10.980.000đ;
- Xưởng rơm rộng 4,2m, dài 4,1m cao áp mái 2,8m, đỉnh 3,8m trị giá 14.946.000đ;
- 01 khoản sân bê tông (Đường đi vào xưởng rơm) 2,3m x 6m trị giá 1.284.000đ;

- 01 khoảng sân bê tông giữa xưởng rơm và nhà bếp 2m x 3,8m x 0,1m;
- 01 cây lòng đỏ trị giá 250.000đ;
- 02 chuồng gà dựng tạm trên sân bê tông; 04 cây mung nằm trên ranh giới giữa phần đất đang tranh chấp và phần đất của gia đình bà Nguyễn Thị N và một số đá hộc Hội đồng không định giá

Tại Biên bản xác minh ngày 18/8/2017, các hộ gia đình có giáp ranh với thửa đất đang tranh chấp (gia đình ông Đồng Quang S, gia đình bà Nguyễn Thị N) đều khẳng định: Kể từ năm 2013 cho tới nay, giữa gia đình ông Đồng Quang S, bà Nguyễn Thị N và gia đình ông Võ Khắc K có ranh giới đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp gì. Tại Biên bản làm việc ngày 18/9/2017, đại diện UBND xã Thái Y khẳng định: Thửa đất đang tranh chấp giữa ông T và ông K hiện nay không có tranh chấp với các hộ gia đình liền kề, có ranh giới sử dụng ổn định từ trước tới nay; đồng thời xác định có sự chênh lệch diện tích thửa đất đang tranh chấp qua lần thẩm định ngày 03/4/2014 cũng như tại bản đồ 299 và bản đồ đo đạc địa chính thửa đất năm 2009 là do trước đây đo đạc bằng tay nên có sai số, dẫn đến sự chênh lệch diện tích nói trên.

Sau khi thụ lý lại vụ án do bị đơn và gia đình bị đơn chống đối nên Tòa án không tiến hành thẩm định được; vì vậy, Hội đồng xét xử lấy kết quả thẩm định ngày 03/4/2014 và ngày 15/02/2017 làm căn cứ giải quyết vụ án.

Xét, nguồn gốc thửa đất đang tranh chấp tại thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giữa ông Võ Khắc T và ông Võ Khắc K có nguồn gốc là Hợp tác xã Bình Đ cấp cho ông Võ Khắc H và bà Nguyễn Thị T (bố mẹ của ông T và ông K) trước năm 1975. Sau khi được cấp đất, ông Võ Khắc H mua hai gian nhà về xây dựng trên thửa đất đó và cho vợ chồng ông Võ Khắc T ở riêng từ năm 1975 cho đến năm 1991. Trong thời gian ở trên thửa đất đó, gia đình ông T đã xây dựng thêm một số công trình như bếp, sân gạch để phục vụ sinh hoạt. Đến năm 1991, do điều kiện mẹ vợ ốm yếu không có người chăm sóc nên ông T cùng vợ về bên ngoại ở để chăm sóc mẹ vợ và giao lại tài sản trên đất cho vợ chồng ông K ở từ đó cho đến nay. Ngày 20/10/1995 ông K được UBND huyện Đ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 196459 mang tên Võ Khắc K tại tờ bản đồ số 1a, số thửa 563, diện tích 200m².

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các con ông H, bà T gồm ông Võ Khắc Q, Võ Khắc M, Võ Thị G, Võ Thị V, Võ Khắc T kể cả ông T, ông K, bà H, bà L đều thừa nhận nguồn gốc mảnh đất đang tranh chấp là của ông H, bà T được HTX Bình Đ xã Thái Y cấp năm 1968. Từ năm 1975 đến năm 1992, ông T làm được một sân gạch và thực hiện nghĩa vụ thuế. Từ năm 1992 đến nay ông K ở và thực hiện nghĩa vụ thuế. Năm 1990, Nhà nước cũng đã cấp ưu đãi một thửa đất cho ông K ở thôn 3 xã Thái Y, hiện nay ông Q đang ở. Việc ông K cho rằng mảnh đất đang tranh chấp là của ông được cấp theo diện thương binh là không có căn cứ. Như vậy, mảnh đất đang tranh chấp trước năm 1991 là do ông T ở, quản lý, sử dụng và có thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước đối với mảnh đất nên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

Qua xem xét tài liệu, chứng cứ do các đương sự xuất trình và Tòa án đã tiến hành xác minh tại phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Đ, UBND xã Thái Y về thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với ông Võ Khắc T, ông Võ Khắc K. Qua kiểm tra sổ địa chính xác định đất ông T đang ở tờ bản đồ số 1a, thửa 659, diện tích 350m² trong đó có 200m² đất ở và 150m² đất vườn. Đất của ông K đang ở tờ bản đồ số 1a, số thửa 563, diện tích đất 200m² đất ở. Qua kiểm tra sổ địa chính thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông T cung cấp kèm theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2014 là của thửa đất khác và thửa đất này UBND huyện Đ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị C. Xét, nguồn gốc thì thửa đất 659 là của bà Nguyễn Thị C (Mẹ vợ ông T) nên thực chất ông Võ Khắc T chưa có đất ở. Như vậy, có thể khẳng định Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 196071 cấp ngày 20/10/1995 mang tên Võ Khắc T tại HTX Thái Y, xã Thái Y huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh là không hợp pháp; thửa đất này đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị C (mẹ vợ của ông T). Còn thửa đất đang tranh chấp là thửa 563 ông K đang ở.

Theo Biên bản thẩm định tại chỗ tài sản ngày 03/4/2014 xác định thửa đất đang tranh chấp có diện tích 355m² thửa 155m² so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; ông Võ Khắc K, đã xây nhà và các công trình sinh hoạt kiên cố trên 200m² đất này nên Hội đồng xét xử thấy cần giao cho ông Võ Khắc K quản lý, sử dụng 200m² đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được UBND huyện Đ cấp năm 1995. Phần diện tích 155m² đất còn lại tại phiên tòa ông Võ Khắc T yêu cầu ông Võ Khắc K trả lại cho ông là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo biên bản thẩm định ngày 15/02/2017, trên diện tích đất 155m² đang tranh chấp gia đình ông K đã xây dựng một số công trình và trồng một số cây lưu niên. Tại phiên tòa ông Võ Khắc T đề nghị nhận lại một số tài sản của ông Võ Khắc K bao gồm: Hàng rào, Giếng nước, nền Giếng, sân bê tông và đường vào rào xường rom với trị giá 30% theo giá do Hội đồng định giá đưa ra ngày 15/02/2017; do chưa có ý kiến của ông K nên chưa có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Ông Võ Khắc T và ông Võ Khắc K là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Khoản 9 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 50, Khoản 5, Khoản 6 Điều 105, Khoản 1 Điều 136 Luật đất đai năm 2003; các Điều 255, 256 và 688 Bộ luật dân sự 2005:

- **Xử:** Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Võ Khắc T. Buộc ông Võ Khắc K phải di dời các tài sản, vật, công trình kiến trúc, cây cối nằm trên diện tích đất 155m² và trả lại 155m² đất tại thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh cho ông Võ Khắc T. Đất có ranh giới như sau:

- + Phía Đông giáp đất bà Nguyễn Thị Ndài 30,2m;
- + Phía Tây giáp đất ông Võ Khắc K dài 30,2m;
- + Phía Bắc giáp mương thoát nước dài 5,3m;
- + Phía Nam giáp đường thôn xóm dài 5,1m.

- Giao cho ông Võ Khắc K quản lý sử dụng 200m² đất tại thôn Bình Đ, xã Thái Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H196495 ngày 20/10/1995 mang tên Võ Khắc K). Đất có ranh giới như sau:

- + Phía Đông giáp đất được giao cho ông Võ Khắc T dài 30,2m;
- + Phía Tây giáp đất gia đình ông Đồng Quang S dài 29,6m;
- + Phía Bắc giáp mương thoát nước dài 6,7m;
- + Phía Nam giáp đường thôn xóm dài 6,7m.

Các đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Võ Khắc K.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố quyền kháng cáo của những người có mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND (2b);
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- T.H.A huyện Đức Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
 (Đã ký)
Nguyễn Thị Phương Như

